

Số: /BC-TTBVTV

Đắk Lắk, ngày tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO TUẦN SỐ 19
(Từ ngày 04 đến ngày 10 tháng 5 năm 2022)

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật báo cáo kết quả thực hiện công tác Trồng trọt và Bảo vệ thực vật từ ngày 04/5/2022 đến ngày 10/5/2022, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thời tiết trong tỉnh

- Nhiệt độ: Trung bình: 26-28⁰C; Thấp nhất: 23 - 25⁰C; Cao nhất: 31-33⁰C.
- Nhận xét khác: Mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, chiều tối có mưa rào nhẹ vài nơi. Gió đông bắc cấp 2-3.
- So với TBNN: Lượng mưa xấp xỉ và thấp hơn; nhiệt độ đạt xấp xỉ và cao hơn.

2. Tình hình hoạt động chung về công tác Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

2.1. Công tác trồng trọt

- Theo dõi tiến độ sản xuất vụ Đông xuân năm 2021-2022.
- Hướng dẫn cơ cấu giống cây trồng nông nghiệp thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn.
- Theo dõi kế hoạch tái canh cà phê giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án phát triển cà phê bền vững, tái canh cây cà phê.

2.2. Công tác Bảo vệ thực vật

- Theo dõi tình hình sâu, bệnh gây hại trên các loại cây trồng để có giải pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Hướng dẫn, chỉ đạo các trạm Trồng trọt và BVTV các huyện, Tx, Tp triển khai công tác dự tính, dự báo theo dõi diễn biến sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng.
 - Chỉ đạo các trạm Trồng trọt và BVTV các huyện, Tx, Tp tăng cường công tác điều tra diễn biến sâu, bệnh hại trên cây trồng, phối hợp với các đơn vị chuyên môn các huyện, thị xã, TP và UBND cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn hiệu quả.
 - Theo dõi, giám sát việc khảo nghiệm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.
- 2.3. Công tác Hành chính tổng hợp**
- Tham mưu sắp xếp tổ chức theo Quyết định số 292/QĐ-SNN ngày 02/02/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT.
 - Triển khai thực hiện công tác hành chính và xây dựng cơ bản.

- Thực hiện các chế độ chính sách cho CB, CC, VC.

2.4. Công tác Kiểm dịch thực vật

- Điều tra sinh vật gây hại trên cây trồng gieo trồng ngoài đồng ruộng; Điều tra, giám sát sinh vật gây hại trên vật thể thuộc diện KDTV bảo quản trong kho; Thẩm định hồ sơ công bố hợp quy đối với giống cây trồng; Thẩm định hồ sơ quảng cáo, hội thảo giống cây trồng; Thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm; Phối hợp với Cục BVTV tiếp nhận, xử lý các nội dung liên quan đến cấp mã vùng trồng, cơ sở đóng gói quả tươi xuất khẩu.

2.5. Công tác Thanh tra, pháp chế

- Phối hợp trạm BVTV huyện, thị xã, thành phố thành lập đoàn thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh theo Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón theo Nghị định 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 về quản lý phân bón.

- Tiếp nhận và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG TUẦN

1. Công tác Trồng trọt

1.1. Tiến độ thu hoạch vụ Đông xuân 2021-2022

Theo báo cáo của Phòng Nông nghiệp các huyện, Phòng Kinh tế thị xã, thành phố đến nay vụ Đông xuân thu hoạch được với tổng diện tích 42.929 ha/63.723 ha diện tích thực hiện, đạt 67,21 %. Trong đó, lúa nước 28.264 ha/44.854 ha diện tích thực hiện, đạt 63,01%; ngô 2.952 ha/3.407 ha diện tích thực hiện, đạt 86,65%; khoai lang 1.801 ha/2.801 ha diện tích thực hiện, đạt 64,30%; rau các loại 4.277 ha/4.277 ha diện tích thực hiện, đạt 100%; đậu các loại 1.234 ha/ 1.234 ha diện tích thực hiện, đạt 100%; thuốc lá 833 ha/833 ha diện tích thực hiện, đạt 100%; cây hàng năm khác 3.468ha/3.468 ha diện tích thực hiện, đạt 100 % (dưa hấu 619 ha, củ 1.144 ha, cây khác 1.750 ha).

1.2. Tiến độ triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch lĩnh vực được giao

* Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành: Không

* Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:

- Công văn số 359/TTBVTV-TrTr ngày 09/05/2022 về việc đề nghị ban hành Quyết định thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND tỉnh.

2. Công tác Bảo vệ thực vật

2.1. Công tác chuyên môn kỹ thuật, dự tính, dự báo, chỉ đạo sản xuất

- Triển khai công tác dự tính, dự báo theo dõi diễn biến sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân thâm canh chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại và sử dụng thuốc BVTV an toàn hiệu quả trên các loại cây trồng.

- Báo cáo tuần và thông báo sâu bệnh hại tuần theo quy định.

- Kiểm tra tình hình sâu bệnh hại trên sắn, cây sầu riêng, cây điều, cây tiêu, cây cà phê, cây ngô và các cây trồng khác trên địa bàn của tỉnh.

* Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành: Không

* Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:

- Công văn số 362/TTBVTV-BVTV ngày 09/5/2022 V/v tham gia ý kiến góp ý đối với Dự thảo Công văn của UBND tỉnh giao nhiệm vụ triển khai Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

- Công văn số 363/TTBVTV-BVTV ngày 09/5/2022 V/v góp ý Dự thảo Thông tư quy định loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

2.2. Tình hình sâu bệnh hại

*** Nhóm cây công nghiệp lâu năm**

Cây cà phê: Rệp sáp TLH 5-26%, DTN 45ha (Krông Búk, EaKar, Cư Kuin, TX Buôn hồ, Krông Pắc) tăng 29 ha so với kỳ trước; Rệp vảy nâu, canh TLH 6-25% DTN 15ha (TX Buôn Hồ, Krông Pắc). Bệnh gỉ sắt TLH 8-25%, DTN 24 ha (Krông Búk, EaKar, Tx. Buôn Hồ) tăng 24 ha so với kỳ trước; Bệnh khô cành TLH 5-20%, DTN 27 ha (Krông Búk, Tx. Buôn Hồ, EaKar, Cư Kuin) tăng 18ha so với kỳ trước. Một đục cành TLH 1-25%, DTN 15ha (Tx. Buôn Hồ, EaKar); Bệnh đen hạt TLH 3-6% DTN 02ha (Krông Năng). Các loại sâu bệnh khác gây hại rải rác.

Cây hồ tiêu: Bệnh chết chậm TLH 5-20%, DTN 96 ha (Buôn Đôn, TX Buôn Hồ, Ea Kar, Cư Kuin, Krông Năng, Buôn Đôn, TX Buôn Hồ, Ea Kar Krông Búk) giảm 91ha so với kỳ trước; Bọ xít dài TLH 5-15% DTN 05ha (Krông Năng). Bệnh chết nhanh TLH 1-15% DTN 45ha (Buôn Đôn, TX Buôn Hồ, Ea Kar, Krông Pak); Bệnh đốm tảo TLH 5-35%, DTN 19 ha (Krông Búk, EaKar) tăng 15 ha so với kỳ trước; Tuyến trùng TLH 6-15% DTN 01ha (Cư Kuin, TX Buôn Hồ) tăng 09ha so với kỳ trước. Bệnh thán thư TLH: 5-17 DTN 04ha (Krông Pắc). Các loại sâu, bệnh khác gây hại rải rác.

Cây Điều: Bọ xít muỗi TLH 5-28%, DTN 33ha (Kr. Búk, EaKar, Cư Kuin) tăng 21ha so với kỳ trước; Bệnh thán thư TLH 5-10%, DTN 08ha (Kr. Búk) giảm 13ha so với kỳ trước. Các loại sâu, bệnh khác gây hại không đáng kể.

Cây ca cao: Bọ xít muỗi TLH 15-30% DTN 08ha (EaKar); Bệnh khô vỏ thân TLH 8-30% DTN 04ha (EaKar) và các loại sâu, bệnh khác gây hại rải rác.

*** Nhóm cây ăn quả**

Cây có múi (cam, quýt): Sâu vẽ bùa TLH 5-25% DTN 12ha (EaKar); Bệnh Greening TLH 15-30% DTN 05ha (EaKar); Bệnh vàng lá thối rễ TLH 15-35% DTN 03ha (EaKar) và các loại sâu, bệnh khác gây hại không đáng kể.

Cây sầu riêng: Rầy bông (rầy phấn, tua trắng) TLH 3-25% DTN 26,5 ha (Krông Búk, Ea Kar, Krông Pak) tăng 10,5ha so với kỳ trước. Bệnh đốm rong TLH 3-35% DTN 16ha (Tx. Buôn Hồ, Ea Kar, Krông Pak). Bệnh thán thư TLH 5-23% DTN 09ha (Tx. Buôn Hồ, Krông Pak). Các loại sâu, bệnh khác gây hại không đáng kể.

Cây vải: Rệp sáp TLH 10-20 DTN 05ha (EaKar); Ruồi đục quả TLH 10-25% DTN 05ha (EaKar); Bệnh thán thư TLH 8-20% DTN 03ha (EaKar). Sâu đục cuống quả TLH 1-5% DTN 03ha (Krông Năng).

Cây Bơ: Sâu ăn lá TLH 3-7% DTN 03ha (Tx. Buôn Hồ)

*** Nhóm cây lương thực**

Cây lúa: Sâu đục thân (dảnh héo, bông bạc) TLH 3-5% DTN 05ha (Tx. Buôn Hồ); Bệnh bạc lá (cháy bìa) TLH 3-10% DTN 05ha (Tx. Buôn Hồ); Bệnh đạo ôn lá

TLH 4-6% DTN 5,5ha (Tx. Buôn Hồ); Bệnh đen lép hạt TLH 2-25% DTN 07ha (EaKar). Các loại sâu, bệnh khác gây hại không đáng kể.

Cây ngô: Sâu keo mùa thu TLH 15-35% DTN 06ha (EaKar)

*** Cây công nghiệp ngắn ngày**

Cây sắn: Khảm lá virus TLH 5-90% DTN 53 ha (Ea Súp) tương đương so với kỳ trước. Các loại sâu bệnh khác gây hại rải rác.

*** Nhóm cây rau màu:**

Cây rau cải ăn lá: Sâu khoang MĐ 5-7 con/m², DTN 01 ha (Cuđduow Sâu xanh bướm trắng TLH 2-20%, DTN 3.3ha (Eakar, TX Buôn Hồ). Sâu tơ TLH 12-25% DTN 1.8ha (EaKar, Tx. Buôn Hồ). Bọ nhảy TLH 3-6% DTN 0.5ha (Tx. Buôn Hồ). Các loại sâu bệnh khác gây hại rải rác.

Cây ớt: Bệnh khảm lá TLH 10-20% DTN 03ha (EaKar). Bệnh thán thư TLH 10-20% DTN 03ha (EaKar).

3. Công tác Hành chính tổng hợp

* Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành: Không

* Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:

- Báo cáo số 355/BC-TTBVTV ngày 05/5/2022 báo cáo nhật ký công việc tháng 5/2022.

- Tờ trình số 357/TTr-TTBVTV ngày 05/5/2022 về việc đề nghị nâng phụ cấp thâm niên vượt khung viên chức.

- Báo cáo số 358/BC-TTBVTV ngày 06/5/2022 báo cáo chất lượng công chức viên chức.

- Tờ trình số 366/TTr-TTBVTV ngày 11/5/2022 xin chủ trương công tác cán bộ

- Tờ trình số 367/TTr-TTBVTV ngày 11/5/2022 về việc ra Quyết định nghỉ hưu cho Viên chức

- Tờ trình số 368/TTr-TTBVTV ngày 11/5/2022 về việc ra Thông báo nghỉ hưu cho viên chức.

4. Công tác Thanh tra, kiểm tra

4.1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV, phân bón

Kết quả thực hiện công tác chuyên môn của đơn vị:

* Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV

- Tổng số cơ sở buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh đã cấp giấy đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV tính đến ngày 11/5/2022: 1296 cơ sở;

- Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV được cấp trong tuần: 05 giấy;

- Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV được cấp lại trong tuần: 01 giấy;

- Số Giấy phép vận chuyển thuốc BVTV được cấp trong tuần: 0 giấy;

* Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón

- Tổng số cơ sở buôn bán phân bón trên địa bàn tỉnh đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón tính đến ngày 11/5/2022: 1460 cơ sở

- Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón được cấp trong tuần: 06 giấy;

- Sổ Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón được cấp lại trong tuần: 01 giấy;

4.2. Kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm:

Thanh tra theo Quyết định số 33/QĐ-TTBVTV ngày 29/4/2022 của Chi cục trưởng về việc thanh tra chấp hành pháp luật về buôn bán thuốc BVTV, phân bón và hạt giống.

4.3. Công tác tuyên truyền, tập huấn: không

Ban bành văn bản

* Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành: không

* Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:

- Thông báo số 365/TTBVTV-TTPC ngày 10/5/2022 về việc xác nhận nội dung hội thảo phân bón công ty Sago Agro.

- Quản lý lớp tập huấn Bồi dưỡng chuyên môn về thuốc Bảo vệ thực vật khóa I năm 2022.

5. Công tác Kiểm dịch thực vật

- Thẩm định hồ sơ bình tuyến cây đầu dòng cây vải.

- Kiểm tra thực địa vườn trồng sầu riêng tại huyện Krông Buk.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ thiết lập vùng trồng và cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu.

* Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành: Không

* Tham mưu lãnh đạo đơn vị ban hành:

- Công văn số 369/TTBVTV-KDTVND ngày 11/5/2022 về việc triển khai các văn bản của Trung ương trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHÍNH CỦA TUẦN TỚI

1. Công tác Trồng trọt

- Theo dõi tiến độ thu hoạch vụ Đông xuân năm 2021-2022.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT và TCKN theo dõi diện tích cây trồng bị ảnh hưởng hạn hán.

- Triển khai nhiệm vụ rà soát, sửa đổi bổ sung Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh về việc Quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Triển khai nhiệm vụ xây dựng tiêu chí vùng sản xuất chuyên canh một số loại cây trồng chủ lực của tỉnh.

- Theo dõi kế hoạch tái canh cà phê giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác theo sự chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lãnh đạo Chi cục giao.

2. Công tác Bảo vệ thực vật

Theo dõi tình hình phát sinh sâu, bệnh gây hại trên các loại cây trồng chính để có giải pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời, cụ thể:

Trên cây lúa: Bệnh đạo ôn cổ bông, nghệt rễ bạc lá, sâu đục thân, bọ xít dài... gây hại trên lúa Đông xuân muộn giai đoạn chín - thu hoạch và các loại sâu bệnh hại khác gây hại rải rác.

Trên rau các loại: Bọ nhảy, sâu tơ, sâu xanh, sâu khoang, rệp muội...gây hại chủ yếu trên các loại rau ăn lá ở nhiều giai đoạn.

Trên ngô, đậu: Sâu keo mùa thu... tiếp tục phát sinh, phát triển và gây hại trên ngô, mức độ hại phổ biến từ nhẹ - trung bình.

Trên cây cà phê: Rệp sáp, rệp vảy nâu, rệp vảy xanh, mọt đục cành, bệnh rỉ sắt gây hại rải rác trên cây cà phê giai đoạn quả non.

Trên cây tiêu: Bệnh chết nhanh, bệnh chết chậm, tuyến trùng hại rễ... có khả năng phát sinh và gây hại tăng, chủ yếu trên các vườn tiêu giai đoạn chắc quả, chín, hại nặng cục bộ trên những vườn cây lâu năm chăm sóc kém.

Trên cây sắn: Bệnh khảm lá virus tiếp tục gây hại, bọ phấn, rệp sáp bột hồng gây hại cục bộ, bệnh chổi rồng, bệnh đốm lá,...gây hại rải rác trên cây sắn giai đoạn phát triển thân lá.

Trên cây điều: Bọ xít muỗi, bệnh thán thư, sâu đục thân cành... tiếp tục phát sinh gây hại. Thời gian tới cần đặc biệt chú ý và quản lý tốt bệnh thán thư trên những diện tích Điều giai đoạn quả non.

Trên ca cao: Bọ xít muỗi, rệp sáp, sâu đục thân, bệnh thối quả, khô ngược cành gây hại rải rác.

Trên cây mía: Sâu đục thân, rệp bông xơ trắng, bệnh đốm lá, bệnh bạc trắng lá phát sinh gây hại rải rác.

Trên cây cao su: Bệnh xì mủ thân cành, bệnh loét sọc miệng cạo, bệnh nấm hồng phát sinh gây hại rải rác.

Trên cây rừng trồng: Bệnh chết héo, sâu đục thân, mối, bệnh đốm lá, thán thư và các đối tượng sâu, bệnh hại khác gây hại rải rác.

Trên cây sầu riêng, cam quýt, bơ, vải: Bệnh nứt thân xì mủ, bệnh héo chết nhanh do *Phytophthora* trên cây sầu riêng có khả năng tiếp tục gia tăng diện tích nhiễm, nhất là trên những vườn chăm sóc kém, không thoát nước tốt, bệnh đốm nâu thanh long, sâu tiện vỏ, nhện đỏ, bệnh sẹo, thán thư, bệnh vàng lá gân xanh gây hại rải rác.

*** Một số công việc cần triển khai thực hiện**

- Công tác dự tính, dự báo theo dõi diễn biến sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng, hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân thâm canh, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại và sử dụng thuốc BVTV an toàn hiệu quả trên các loại cây trồng.

- Ra TBSB 7 ngày và báo cáo kết quả hoạt động tuần của Chi cục gửi Sở Nông nghiệp và PTNT biết, theo dõi và chỉ đạo.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra tình hình sâu bệnh hại trên cây lúa, cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả, điều, sắn và các cây trồng khác trên địa bàn của tỉnh.

- Tiếp tục theo dõi bẫy đèn phục vụ công tác DTDB sâu bệnh hại cây trồng.

- Theo dõi, giám sát việc khảo nghiệm phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của cấp trên.

3. Công tác Hành chính tổng hợp.

- Tiếp tục Tham mưu sắp xếp tổ chức theo Quyết định số 292/QĐ-SNN ngày 02/02/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện công tác hành chính và xây dựng cơ bản năm 2022.

- Thực hiện các chế độ chính sách cho CB, CC, VC.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

4. Công tác Thanh tra, kiểm tra

- Tiếp tục phối hợp trạm Trồng trọt và BVTV các huyện, thị xã, thành phố thành lập đoàn thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh theo Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018. Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón theo Nghị định 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 về quản lý phân bón.

- Quản lý lớp tập huấn Bồi dưỡng chuyên môn về thuốc Bảo vệ thực vật.

- Thực hiện kế hoạch thanh tra theo Quyết định số 33/QĐ-TTBVTV ngày 29/4/2022 của Chi cục trưởng về việc thanh tra chấp hành pháp luật về buôn bán thuốc BVTV, phân bón và hạt giống.

- Tiếp nhận và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của cấp trên.

5. Công tác Kiểm dịch thực vật

- Điều tra sinh vật gây hại trên cây trồng gieo trồng ngoài đồng ruộng.

- Thẩm định hồ sơ công bố hợp quy đối với giống cây trồng.

- Thẩm định hồ sơ quảng cáo, hội thảo giống cây trồng.

- Thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm.

- Phối hợp với Cục BVTV tiếp nhận, xử lý các nội dung liên quan đến cấp mã vùng trồng, cơ sở đóng gói quả tươi xuất khẩu.

6. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

- Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

- Triển khai và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng và các văn bản hiện hành của Nhà nước, của các cấp về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quán triệt và triển khai các văn bản mới của Trung ương, tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị có liên quan.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Trồng trọt và Bảo vệ thực vật từ ngày 04/5/2022 đến ngày 10/05/2022 của Chi cục Trồng trọt và BVTV báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để biết, theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trang Webside Chi cục;
- Lưu VT-BVTV(G-7b).

KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Vũ Thị Thanh Bình